

Số: **56** /2021/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **28** tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành
văn bản Quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;*

*Căn cứ Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Kết luận của Ban Thường vụ
Thành ủy tại Văn bản số 228-KL/TU ngày 09 tháng 12 năm 2021 về Quy chế
quản lý kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Theo Tờ trình số 3725/TTr-SQHKT ngày 30 tháng 11 năm 2021 và
Tờ trình số 4121/TTr-SQHKT ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Sở Quy hoạch -
Kiến trúc về đề nghị phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc Thành phố Hồ Chí
Minh và Báo cáo số 4706/BC-STP ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Sở Tư pháp
về kết quả thẩm định dự thảo Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Thành phố
Hồ Chí Minh.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2022 và thay thế các Quyết định sau:

Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị

chung Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 16/2009/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị đối với 4 ô phố trước Hội trường Thống nhất thuộc phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 135/2007/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định về kiến trúc nhà liên kế trong khu đô thị hiện hữu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 45/2009/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 135/2007/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về kiến trúc nhà liên kế trong khu đô thị hiện hữu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt Quy chế quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan đô thị khu trung tâm hiện hữu Thành phố Hồ Chí Minh (930ha); Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị khu biệt thự làng đại học Thủ Đức, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức; Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc khu đô thị mới Thủ Thiêm, Quận 2.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Trưởng Ban quản lý đầu tư và xây dựng khu đô thị mới Nam Thành phố, Trưởng Ban quản lý đầu tư - xây dựng khu đô thị mới Thủ Thiêm, Trưởng Ban quản lý khu đô thị Tây Bắc Thành phố, Trưởng Ban khu Công nghệ cao Thành phố, Trưởng Ban quản lý các khu chế xuất và khu công nghiệp thành phố, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 quận - huyện, Thủ trưởng các Sở ban ngành Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Thành ủy TP.Hồ Chí Minh;
- HĐND TP.Hồ Chí Minh ;
- TTUB: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các cơ quan báo đài của Thành phố;
- VPUB: các PCVP; Phòng ĐT;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu VT, (ĐT-MTu). 25

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hòa Bình